

-----  
(Đề thi có 05 trang)

Họ và  
tên: .....

Số báo danh: ..... Mã đề 0801

**PHẦN I: Câu trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn.**

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Trong những năm 1949 - 1990, quốc gia nào sau đây đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- A. Cộng hòa Dân chủ Đức. B. Đại Hàn Dân quốc. C. Thụy Sĩ. D. Đan Mạch.

**Câu 2.** Trong những năm đầu thế kỉ XX, Phan Châu Trinh có hoạt động đối ngoại chủ yếu ở quốc gia nào sau đây?

- A. Pháp. B. Bỉ. C. Lào. D. Mỹ.

**Câu 3.** Một trong những trụ cột của Cộng đồng ASEAN là

- A. Giáo dục. B. Quân sự. C. Thể thao. D. Kinh tế.

**Câu 4.** Trong giai đoạn 1986 - 1996, Việt Nam có chủ trương

- A. phát triển nền kinh tế bao cấp. B. đóng cửa với các nước.  
C. đẩy mạnh xây dựng căn cứ kháng chiến. D. phát triển nền kinh tế hàng hóa.

**Câu 5.** Nhận định nào sau đây là đúng về quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh?

- A. Có sự thống nhất giữa các quốc gia trong việc cùng xây dựng chế độ chính trị chung.  
B. Lợi ích quốc gia được đặt lên hàng đầu và chi phối quan hệ song phương, đa phương.  
C. Xu thế đối thoại và hợp tác phát triển dần, ít sự xuất hiện của xu thế toàn cầu hóa.  
D. Tình trạng đối đầu, mâu thuẫn giữa các quốc gia được thay thế bằng xu thế hòa hoãn.

**Câu 6.** Việc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á kết nạp Việt Nam (1995) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Đánh dấu sự mở rộng ASEAN ra toàn khu vực.  
B. Chứng tỏ chủ nghĩa xã hội trở thành xu thế chung.  
C. Thúc đẩy sự phát triển của xu thế hợp tác ở khu vực.  
D. Đưa ASEAN thành tổ chức liên kết lớn nhất thế giới.

**Câu 7.** Nội dung nào sau đây là thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam trong những năm 1996 - 2006?

- A. Xây dựng thành công nhà nước quân chủ. B. Mặt trận Việt Minh được mở rộng.  
C. Đời sống nhân dân được cải thiện. D. Là thành viên của Liên hợp quốc.

**Câu 8.** Thế kỉ XIII, Trần Hưng Đạo chỉ huy quân dân Đại Việt giành thắng lợi lớn trong kháng chiến chống quân xâm lược nào sau đây?

- A. Quân Thanh. B. Quân Nguyên. C. Quân Anh. D. Quân Minh.

**Câu 9.** Cách mạng tháng Tám (1945), cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) ở Việt Nam **không có** điểm khác biệt nào sau đây?

- A. Có sự kết hợp giữa tiến công của lực lượng vũ trang và sự nổi dậy của quần chúng.  
B. Phát triển từ khởi nghĩa ở các địa phương tiến lên giành thắng lợi trên toàn quốc.  
C. Chịu tác động sâu sắc của Trật tự thế giới hai cực Ianta và cục diện Chiến tranh lạnh.  
D. Sử dụng lực lượng chính trị để phát huy sức mạnh của lực lượng vũ trang cách mạng.

**Câu 10.** Nội dung nào sau đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô (1991)?

- A. Bị chủ nghĩa đế quốc bao vây và tấn công.
- B. Chậm thay đổi trước biến động của thế giới.
- C. Không có Đảng nắm quyền lãnh đạo.
- D. Chưa có nhiều mối quan hệ với bên ngoài.

**Câu 11.** Cuộc chiến đấu trong các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 của quân dân Việt Nam cuối năm 1946 - đầu năm 1947 diễn ra tiêu biểu ở

- A. Sài Gòn.
- B. Hà Nội.
- C. Phước Long.
- D. Đà Nẵng.

**Câu 12.** Luận điểm nào sau đây phản ánh đúng về chủ trương xuyên suốt của Đảng trong quá trình đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc (1945 - 1975)?

- A. Tập trung lực lượng tiến công vào các hướng quan trọng mà địch yếu để giành thắng lợi.
- B. Tạm gác vấn đề đấu tranh giai cấp để tập trung thực hiện mục tiêu của toàn dân tộc.
- C. Kiên định mục tiêu giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng nhân dân lao động.
- D. Kết hợp giữa chiến tranh giải phóng với nhiệm vụ xây dựng chế độ xã hội mới.

**Câu 13.** Nội dung nào sau đây là nguyên nhân khách quan dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) của quân dân Việt Nam?

- A. Sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Đảng có sự chuẩn bị chu đáo về đường lối.
- C. Tinh thần đoàn kết, yêu nước của nhân dân.
- D. Hệ thống chính quyền nhân dân được xây dựng.

**Câu 14.** Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán thắng lợi (938) gắn liền với vai trò lãnh đạo của

- A. Lê Hoàn.
- B. Quang Trung.
- C. Lý Bí.
- D. Ngô Quyền.

**Câu 15.** Năm 1950, quân dân Việt Nam giành thắng lợi trong chiến dịch

- A. Hồ Chí Minh.
- B. Biên giới.
- C. Việt Bắc.
- D. Tây Nguyên.

**Câu 16.** Sự kiện nào sau đây thể hiện sự thay đổi trong quan hệ quốc tế vào những năm 70 của thế kỉ XX?

- A. Mỹ và Liên Xô kí kết nhiều văn kiện hợp tác.
- B. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương thành lập.
- C. Cộng đồng ASEAN tuyên bố thành lập.
- D. Hội đồng tương trợ kinh tế ra đời.

**Câu 17.** Nội dung nào sau đây là bài học xuyên suốt của công cuộc Đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay)?

- A. Sáng tạo trong việc thực hiện cuộc cách mạng dân tộc và cách mạng dân chủ.
- B. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa giai cấp thống trị và bị trị trong xã hội.
- C. Chủ động, linh hoạt thích ứng trước những biến động của khu vực và thế giới.
- D. Lấy tiến bộ và công bằng xã hội làm nền tảng cơ sở cho sự tăng trưởng kinh tế.

**Câu 18.** Trong việc thực thi chủ quyền trên Biển Đông, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã

- A. nhận được viện trợ lớn của Trung Quốc.
- B. tăng cường chống chương trình bình định.
- C. phát động phong trào đồng khởi.
- D. xây dựng nhiều bia chủ quyền.

**Câu 19.** Một trong những quyết định của Hội nghị I-an-ta (2 - 1945) là Mỹ được đóng quân ở

- A. Thái Lan.
- B. Mông Cổ.
- C. Nhật Bản.
- D. Ấn Độ.

**Câu 20.** Năm 1967, quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á?

- A. Nam Phi.
- B. Cuba.
- C. Triều Tiên.
- D. Thái Lan.

**Câu 21.** Đối với Việt Nam, thắng lợi của cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam vào nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX có ý nghĩa lịch sử nào sau đây?

- A. Bồi dưỡng, phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc.
- B. Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.
- C. Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

**D.** Chứng tỏ đường lối khởi nghĩa của Đảng là đúng.

**Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu: 22, 23, 24** “Sự thực là dân ta đã lấy lại nước Việt Nam từ tay Nhật, chứ không phải từ tay Pháp. Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây nên nước Việt Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỉ mà lập nên chế độ Dân chủ Cộng hòa. Bởi thế cho nên, chúng tôi - Lâm thời Chính phủ của nước Việt Nam mới - đại biểu cho toàn dân Việt Nam, tuyên bố thoát ly hẳn quan hệ thực dân với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã kí về nước Việt Nam, xóa bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt Nam. Toàn thể dân Việt Nam, trên dưới một lòng quyết liệt chống lại âm mưu của bọn thực dân Pháp. Chúng tôi tin rằng các nước Đồng minh đã công nhận những nguyên tắc dân tộc bình đẳng ở các hội nghị Têhêrăng và Cựơ Kim Sơn, quyết không thể không công nhận quyền độc lập của dân tộc Việt Nam. Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do! Dân tộc đó phải được độc lập! Vì những lẽ trên, chúng tôi - Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - trình trọng tuyên bố với thế giới rằng: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy.”

*(Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trích Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 4, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tr.3).*

**Câu 22.** Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Hồ Chí Minh trong năm 1945 gắn liền với nội dung văn kiện trên?

- A. Hình thành luận thuyết chính danh quốc gia dựa trên quyền dân tộc tự quyết và thực tiễn đấu tranh.
- B. Ưu tiên sử dụng khuôn khổ pháp lí quốc tế nhằm tìm kiếm một giải pháp bảo hộ tạm thời.
- C. Chủ trương chuyển tiếp sang mô hình quân chủ lập hiến nhằm ổn định tình hình chính trị - xã hội.
- D. Định hướng cách mạng theo chiến lược ngoại giao dân tộc gắn với xây dựng kinh tế.

**Câu 23.** Theo đoạn tư liệu trên, Hồ Chí Minh đã công bố Việt Nam theo thể chế chính trị nào sau đây?

- A. Xã hội chủ nghĩa.
- B. Tư bản chủ nghĩa.
- C. Dân chủ Cộng hòa.
- D. Phong kiến chuyên chế.

**Câu 24.** “Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị” được Hồ Chí Minh nhắc đến trong đoạn tư liệu phản ánh thực tế năm 1945,

- A. tình hình quốc tế chưa tác động trực tiếp đến Việt Nam.
- B. Việt Nam đã giành được độc lập, tự do.
- C. Việt Nam đi theo chế độ tư bản chủ nghĩa.
- D. chính quyền Bảo Đại tiếp tục nắm quyền ở Việt Nam.

## PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng sai.

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý A), B), C), D) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1. Cho thông tin, tư liệu sau:**

“Những hành động của thực dân Pháp định chiếm lấy nước chúng tôi thực rõ rệt, không thể chối cãi được. Dân tộc Việt Nam nay bị đặt trước hai con đường: Một là khoanh tay, cúi đầu trở lại nô lệ; hai là đấu tranh đến cùng để giành lại tự do và độc lập.

Không! Dân tộc Việt Nam không để cho người ta trở lại thống trị nữa.

Không! Dân tộc Việt Nam không bao giờ muốn trở lại nô lệ nữa.

Dân tộc Việt Nam thà chết chứ không chịu mất độc lập và tự do.”

*(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 4, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, Tr. 536).*

A. Hành động xâm lược của thực dân Pháp đặt Việt Nam đứng trước sự lựa chọn duy nhất để bảo vệ độc lập dân tộc là cầm vũ khí đứng lên kháng chiến.

- B. Đoạn tư liệu cho thấy thực dân Pháp quyết tâm xâm lược trở lại Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- C. Với ý chí quyết tâm bảo vệ độc lập, Việt Nam đã từ chối con đường đấu tranh hòa bình với Pháp sau khi Cách mạng tháng Tám thành công.
- D. Do có sự đối lập về quan điểm trong vấn đề chủ quyền của Việt Nam nên Pháp và Việt Nam không thể tổ chức các hoạt động đối ngoại song phương.

**Câu 2. Cho thông tin, tư liệu sau:**

Trong Điện gửi Xtalin ngày 21 tháng 10 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết:

“Nhân dân Việt Nam mong muốn hợp tác với Liên hợp quốc vì sự nghiệp hòa bình lâu dài trên toàn thế giới, và vì họ đã phải khổ cực bởi sự thống trị của người Nhật và người Pháp vào năm 1941, nên họ hết sức cương quyết không để cho người Pháp trở lại Đông Dương. Nếu như xảy ra việc quân đội Pháp kéo vào từ Trung Quốc, nơi mà họ đã lần trốn trong thời kì Nhật chiếm đóng Đông Dương, hoặc từ những nơi khác, để đặt chân vào địa phận nào đấy của Đông Dương, hoặc vào bất kỳ lãnh thổ nào của Việt Nam, thì nhân dân Việt Nam cương quyết đấu tranh chống lại chúng trong bất cứ hoàn cảnh nào.”

(*Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 4, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, Tr. 79*).

- A. Mục đích cao nhất của hoạt động đối ngoại của Việt Nam sau khi giành được độc lập là bảo vệ độc lập và hòa bình của Tổ quốc.
- B. Tư liệu phản ánh về hoạt động đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- C. Đường lối đối ngoại của Chính phủ Việt Nam vừa thể hiện thiện chí hòa bình, vừa thể hiện thái độ kiên quyết chống xâm lăng giành độc lập dân tộc và chính quyền về tay nhân dân.
- D. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong những năm 1945 - 1946 là bộ phận tạo nên đường lối kháng chiến chống đế quốc, làm nên thắng lợi của nhân dân Việt Nam.

**Câu 3. Cho tư liệu sau:**

“So với Hội Quốc Liên, Liên hợp quốc chúng tôi đầy đủ hơn tính chất toàn cầu (thành phần gồm hầu hết các quốc gia độc lập trên mọi châu lục) và đặc biệt là tính toàn diện của chương trình nghị sự không bó hẹp vào vấn đề duy trì hòa bình, an ninh, mà bao gồm cả việc thúc đẩy hợp tác và phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng các dân tộc; bản thân hệ thống Liên hợp quốc bao gồm hàng loạt cơ quan, chương trình, quỹ, tổ chức chuyên môn tập trung vào mọi lĩnh vực của đời sống các quốc gia và quan hệ quốc tế ngoài lĩnh vực chính trị - quốc phòng, từ tiền tệ đến nông nghiệp, văn hóa, khoa học - kỹ thuật...”

(<https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/hoat-dong-cua-lanh-dao-dang-nha-nuoc/-/2018/7754/thong-tin-co-ban-ve-lien-hop-quoc.aspx>)

- A. Hoạt động của Liên hợp quốc mang tính chất toàn diện, trong đó ưu tiên trước hết là việc kí kết các hiệp định hòa bình.
- B. Liên hợp quốc là tổ chức quốc tế có tính chất toàn cầu.
- C. Liên hợp quốc là tổ chức đa phương toàn cầu đầu tiên có nhiều cố gắng trong việc chi phối và điều tiết các mối quan hệ giữa các quốc gia độc lập có chủ quyền trên nguyên tắc tôn trọng chủ quyền bình đẳng của các quốc gia.
- D. Một trong những đặc điểm ưu việt của Liên hợp quốc là tổ chức này phản ánh đúng sự cân bằng và cân đối quyền lực giữa các cường quốc thắng trận.

**Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau:**

“Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, vì sự nghiệp dân tộc và nghĩa vụ quốc tế. Đấu tranh giữ vững hòa bình ở Đông Dương, góp phần giữ gìn hòa bình ở Đông Nam Á, ở châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới, chống chính sách chạy đua vũ trang và gây nguy cơ chiến tranh hạt nhân, tranh thủ điều kiện

quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Phát triển và củng cố quan hệ đặc biệt giữa ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia; đoàn kết và tôn trọng độc lập, chủ quyền của mỗi nước, hợp tác toàn diện, giúp đỡ lẫn nhau xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 47, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, Tr. 908).

- A. Bài học xuyên suốt của Việt Nam trong thời kì chiến tranh cách mạng và đổi mới là coi đoàn kết với các dân tộc ở Đông Dương là tiền đề để gây dựng quan hệ với các cường quốc.
- B. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại là chủ trương của Việt Nam trong thời kì chiến tranh cũng như thời kì hòa bình.
- C. Một trong những điểm sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kì đổi mới đất nước là nhận thức được sự nguy hiểm của chính sách chạy đua vũ trang đối với hòa bình thế giới.
- D. Tư liệu phản ánh về đường lối đối ngoại của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

### ĐÁP ÁN THAM KHẢO

#### PHẦN I: Câu trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn.

| Câu | Đáp án | Câu | Đáp án | Câu | Đáp án | Câu | Đáp án |
|-----|--------|-----|--------|-----|--------|-----|--------|
| 1   | A      | 7   | C      | 13  | A      | 19  | C      |
| 2   | A      | 8   | B      | 14  | D      | 20  | D      |
| 3   | D      | 9   | A      | 15  | B      | 21  | A      |
| 4   | D      | 10  | B      | 16  | A      | 22  | A      |
| 5   | B      | 11  | B      | 17  | C      | 23  | C      |
| 6   | C      | 12  | C      | 18  | D      | 24  | B      |

#### PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng sai.

| Câu 1   | Câu 2   | Câu 3   | Câu 4   |
|---------|---------|---------|---------|
| A. Đúng | A. Đúng | A. Sai  | A. Sai  |
| B. Đúng | B. Đúng | B. Đúng | B. Đúng |
| C. Sai  | C. Đúng | C. Đúng | C. Sai  |
| D. Sai  | D. Sai  | D. Sai  | D. Đúng |

### LỜI GIẢI CHI TIẾT THAM KHẢO

#### PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

**Câu 1. Trong những năm 1949 - 1990, quốc gia nào sau đây đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?**

- A. Cộng hòa Dân chủ Đức.
- B. Đại Hàn Dân quốc.
- C. Thụy Sĩ.
- D. Đan Mạch.

**Đáp án: A**

**Giải thích:**

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, ở Đông Âu đã hình thành hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa. **Cộng hòa Dân chủ Đức** là một trong những nước đó.

- Đại Hàn Dân quốc là Hàn Quốc, đi theo con đường tư bản chủ nghĩa.
- Thụy Sĩ và Đan Mạch cũng là các nước tư bản chủ nghĩa.

**Câu 2. Trong những năm đầu thế kỉ XX, Phan Châu Trinh có hoạt động đối ngoại chủ yếu ở quốc gia nào sau đây?**

- A. Pháp.
- B. Bỉ.

C. Lào.

D. Mỹ.

**Đáp án: A**

**Giải thích:**

Phan Châu Trinh chủ trương cải cách, khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh. Ông từng sang **Pháp** để hoạt động, tố cáo chế độ thực dân, tranh thủ dư luận tiến bộ Pháp ủng hộ Việt Nam.

Các phương án còn lại không phải địa bàn hoạt động đối ngoại chủ yếu của ông.

**Câu 3. Một trong những trụ cột của Cộng đồng ASEAN là**

A. Giáo dục.

B. Quân sự.

C. Thể thao.

D. Kinh tế.

**Đáp án: D**

**Giải thích:**

Cộng đồng ASEAN được xây dựng trên **3 trụ cột**:

- Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN,
- Cộng đồng Kinh tế ASEAN,
- Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.

Vì vậy **Kinh tế** là một trong ba trụ cột.

Giáo dục, quân sự, thể thao không phải tên gọi chính thức của trụ cột ASEAN.

**Câu 4. Trong giai đoạn 1986 - 1996, Việt Nam có chủ trương**

A. phát triển nền kinh tế bao cấp.

B. đóng cửa với các nước.

C. đẩy mạnh xây dựng căn cứ kháng chiến.

D. phát triển nền kinh tế hàng hóa.

**Đáp án: D**

**Giải thích:**

Sau Đại hội VI (1986), Việt Nam thực hiện công cuộc Đổi mới, chuyển từ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp sang phát triển **nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước**.

- A sai vì Việt Nam xóa bỏ dần cơ chế bao cấp.
- B sai vì Việt Nam thực hiện chính sách mở cửa.
- C không phù hợp bối cảnh hòa bình, xây dựng đất nước.

**Câu 5. Nhận định nào sau đây là đúng về quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh?**

A. Có sự thống nhất giữa các quốc gia trong việc cùng xây dựng chế độ chính trị chung.

B. Lợi ích quốc gia được đặt lên hàng đầu và chi phối quan hệ song phương, đa phương.

C. Xu thế đối thoại và hợp tác phát triển dần, ít sự xuất hiện của xu thế toàn cầu hóa.

D. Tình trạng đối đầu, mâu thuẫn giữa các quốc gia được thay thế bằng xu thế hòa hoãn.

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

Sau Chiến tranh lạnh, xu thế chung là **hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển**, nhưng đồng thời các quốc gia ngày càng coi **lợi ích quốc gia, dân tộc** là nhân tố hàng đầu chi phối chính sách đối nội, đối ngoại.

- A sai vì các nước không cùng xây dựng một chế độ chính trị chung.
- C sai vì giai đoạn này **toàn cầu hóa phát triển mạnh**, không phải “ít xuất hiện”.
- D sai vì vẫn còn nhiều xung đột, mâu thuẫn, chiến tranh cục bộ.

**Câu 6. Việc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á kết nạp Việt Nam (1995) có ý nghĩa nào sau đây?**

- A. Đánh dấu sự mở rộng ASEAN ra toàn khu vực.
- B. Chứng tỏ chủ nghĩa xã hội trở thành xu thế chung.
- C. Thúc đẩy sự phát triển của xu thế hợp tác ở khu vực.
- D. Đưa ASEAN thành tổ chức liên kết lớn nhất thế giới.

**Đáp án: C**

**Giải thích:**

Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995 góp phần:

- tăng cường đoàn kết khu vực,
- thúc đẩy xu thế **đối thoại, hợp tác, phát triển** ở Đông Nam Á.
- A chưa chính xác, vì đến khi các nước Đông Dương khác gia nhập thì ASEAN mới tiến gần hoàn tất mở rộng toàn khu vực.
- B sai vì ASEAN không phải tổ chức xã hội chủ nghĩa.
- D sai vì ASEAN không phải tổ chức liên kết lớn nhất thế giới.

**Câu 7. Nội dung nào sau đây là thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam trong những năm 1996 - 2006?**

- A. Xây dựng thành công nhà nước quân chủ.
- B. Mặt trận Việt Minh được mở rộng.
- C. Đời sống nhân dân được cải thiện.
- D. Là thành viên của Liên hợp quốc.

**Đáp án: C**

**Giải thích:**

Trong thời kì Đổi mới, một thành tựu cơ bản là:

- kinh tế tăng trưởng,
- đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được **cải thiện rõ rệt**.
- A sai hoàn toàn.
- B thuộc thời kì cách mạng giải phóng dân tộc trước 1945.
- D không thuộc giai đoạn 1996 - 2006 vì Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc từ năm 1977.

**Câu 8. Thế kỉ XIII, Trần Hưng Đạo chỉ huy quân dân Đại Việt giành thắng lợi lớn trong kháng chiến chống quân xâm lược nào sau đây?**

- A. Quân Thanh.
- B. Quân Nguyên.
- C. Quân Anh.
- D. Quân Minh.

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

Trần Hưng Đạo là vị chỉ huy kiệt xuất trong cuộc kháng chiến chống **quân Nguyên - Mông** ở thế kỉ XIII, đặc biệt với chiến thắng Bạch Đằng năm 1288.

- Quân Thanh: gắn với Quang Trung năm 1789.
- Quân Minh: gắn với khởi nghĩa Lam Sơn.
- Quân Anh không phù hợp.

**Câu 9. Cách mạng tháng Tám (1945), cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) ở Việt Nam không có điểm khác biệt nào sau đây?**

- A. Có sự kết hợp giữa tiến công của lực lượng vũ trang và sự nổi dậy của quần chúng.
- B. Phát triển từ khởi nghĩa ở các địa phương tiến lên giành thắng lợi trên toàn quốc.

- C. Chịu tác động sâu sắc của Trật tự thế giới hai cực Ianta và cục diện Chiến tranh lạnh.  
D. Sử dụng lực lượng chính trị để phát huy sức mạnh của lực lượng vũ trang cách mạng.

**Đáp án: A**

**Giải thích:**

Câu hỏi hỏi về điểm **không có khác biệt**, tức là **điểm giống nhau**.

Điểm giống nhau rõ nhất của ba giai đoạn là đều có sự **kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang**, kết hợp tiến công quân sự với nổi dậy của quần chúng.

- B không đúng cho cả ba giai đoạn; đặc biệt kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ không đơn thuần phát triển từ khởi nghĩa địa phương như Cách mạng tháng Tám.
- C không đúng cho cả ba, vì Cách mạng tháng Tám diễn ra trước khi trật tự hai cực Ianta định hình đầy đủ.
- D không khái quát chuẩn bằng A.

**Câu 10. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô (1991)?**

- A. Bị chủ nghĩa đế quốc bao vây và tấn công.  
B. Chậm thay đổi trước biến động của thế giới.  
C. Không có Đảng nắm quyền lãnh đạo.  
D. Chưa có nhiều mối quan hệ với bên ngoài.

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

Một nguyên nhân chủ quan quan trọng là mô hình CNXH ở Liên Xô **chậm được sửa đổi, cải tổ không phù hợp, không bắt kịp biến động thế giới**, dẫn đến khủng hoảng sâu sắc.

- A là yếu tố bên ngoài, không phải nguyên nhân chủ quan.
- C sai vì Liên Xô có Đảng Cộng sản lãnh đạo.
- D không phải nguyên nhân cơ bản.

**Câu 11. Cuộc chiến đấu trong các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 của quân dân Việt Nam cuối năm 1946 - đầu năm 1947 diễn ra tiêu biểu ở**

- A. Sài Gòn.  
B. Hà Nội.  
C. Phước Long.  
D. Đà Nẵng.

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

Sau khi toàn quốc kháng chiến bùng nổ ngày 19/12/1946, cuộc chiến đấu tiêu biểu nhất ở đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 là **60 ngày đêm chiến đấu ở Hà Nội**.

- Sài Gòn ở phía Nam vĩ tuyến 16.
- Phước Long thuộc giai đoạn sau.
- Đà Nẵng không phải điểm tiêu biểu nhất trong yêu cầu của câu hỏi.

**Câu 12. Luận điểm nào sau đây phản ánh đúng về chủ trương xuyên suốt của Đảng trong quá trình đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc (1945 - 1975)?**

- A. Tập trung lực lượng tiến công vào các hướng quan trọng mà địch yếu để giành thắng lợi.  
B. Tạm gác vấn đề đấu tranh giai cấp để tập trung thực hiện mục tiêu của toàn dân tộc.  
C. Kiên định mục tiêu giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng nhân dân lao động.  
D. Kết hợp giữa chiến tranh giải phóng với nhiệm vụ xây dựng chế độ xã hội mới.

**Đáp án: C**

**Giải thích:**

Chủ trương xuyên suốt của Đảng là **độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội**, giải phóng dân tộc gắn với giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

- A là một cách đánh trong quân sự, không phải chủ trương xuyên suốt toàn bộ tiến trình.
- B chỉ đúng trong một số thời điểm.
- D chỉ phản ánh một mặt trong một số giai đoạn.

**Câu 13. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân khách quan dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) của quân dân Việt Nam?**

- A. Sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Đảng có sự chuẩn bị chu đáo về đường lối.
- C. Tinh thần đoàn kết, yêu nước của nhân dân.
- D. Hệ thống chính quyền nhân dân được xây dựng.

**Đáp án: A**

**Giải thích:**

Nguyên nhân **khách quan** là sự ủng hộ, giúp đỡ của các lực lượng tiến bộ trên thế giới, đặc biệt là **các nước xã hội chủ nghĩa**.

- B, C, D đều là nguyên nhân **chủ quan** trong nước.

**Câu 14. Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán thắng lợi (938) gắn liền với vai trò lãnh đạo của**

- A. Lê Hoàn.
- B. Quang Trung.
- C. Lý Bí.
- D. Ngô Quyền.

**Đáp án: D**

**Giải thích:**

Năm 938, **Ngô Quyền** lãnh đạo quân dân ta đánh thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng, mở ra thời kì độc lập lâu dài của dân tộc.

**Câu 15. Năm 1950, quân dân Việt Nam giành thắng lợi trong chiến dịch**

- A. Hồ Chí Minh.
- B. Biên giới.
- C. Việt Bắc.
- D. Tây Nguyên.

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

Năm 1950, ta mở **Chiến dịch Biên giới**, phá thế bao vây, khai thông biên giới Việt - Trung, giành quyền chủ động trên chiến trường Bắc Bộ.

- Chiến dịch Việt Bắc: 1947.
- Tây Nguyên: 1975.
- Hồ Chí Minh: 1975.

**Câu 16. Sự kiện nào sau đây thể hiện sự thay đổi trong quan hệ quốc tế vào những năm 70 của thế kỉ XX?**

- A. Mỹ và Liên Xô kí kết nhiều văn kiện hợp tác.
- B. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương thành lập.
- C. Cộng đồng ASEAN tuyên bố thành lập.
- D. Hội đồng tương trợ kinh tế ra đời.

**Đáp án: A**

**Giải thích:**

Những năm 70, quan hệ quốc tế có chuyển biến theo xu thế **hòa hoãn Đông - Tây**. Biểu hiện rõ là **Mỹ và Liên Xô ký nhiều văn kiện hợp tác, hạn chế vũ khí chiến lược**.

- NATO thành lập năm 1949.
- ASEAN thành lập năm 1967.
- Hội đồng tương trợ kinh tế ra đời năm 1949.

**Câu 17. Nội dung nào sau đây là bài học xuyên suốt của công cuộc Đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay)?**

- A. Sáng tạo trong việc thực hiện cuộc cách mạng dân tộc và cách mạng dân chủ.
- B. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa giai cấp thống trị và bị trị trong xã hội.
- C. Chủ động, linh hoạt thích ứng trước những biến động của khu vực và thế giới.
- D. Lấy tiến bộ và công bằng xã hội làm nền tảng cơ sở cho sự tăng trưởng kinh tế.

**Đáp án: C**

**Giải thích:**

Một bài học xuyên suốt của Đổi mới là phải **chủ động, linh hoạt, sáng tạo**, thích ứng với bối cảnh trong nước và quốc tế đang biến đổi nhanh chóng.

- A thuộc thời kì cách mạng dân tộc dân chủ.
- B không phù hợp với cách diễn đạt của lịch sử Việt Nam hiện đại.
- D đảo ngược quan hệ; thường là tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội.

**Câu 18. Trong việc thực thi chủ quyền trên Biển Đông, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã**

- A. nhận được viện trợ lớn của Trung Quốc.
- B. tăng cường chống chương trình bình định.
- C. phát động phong trào đồng khởi.
- D. xây dựng nhiều bia chủ quyền.

**Đáp án: D**

**Giải thích:**

Một biểu hiện thực thi chủ quyền của Việt Nam trên Biển Đông là **xây dựng, củng cố hệ thống mốc, bia chủ quyền**, tăng cường quản lí hành chính, lực lượng chấp pháp, cơ sở vật chất trên các đảo.

Các phương án A, B, C không phản ánh đúng nội dung này.

**Câu 19. Một trong những quyết định của Hội nghị I-an-ta (2 - 1945) là Mỹ được đóng quân ở**

- A. Thái Lan.
- B. Mông Cổ.
- C. Nhật Bản.
- D. Ấn Độ.

**Đáp án: C**

**Giải thích:**

Theo thỏa thuận sau Chiến tranh thế giới thứ hai, **Nhật Bản** thuộc phạm vi chiếm đóng của Mỹ.

- Mông Cổ không thuộc phạm vi này.
- Thái Lan và Ấn Độ không phải nội dung tiêu biểu của quyết định Ianta.

**Câu 20. Năm 1967, quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á?**

- A. Nam Phi.
- B. Cuba.
- C. Triều Tiên.
- D. Thái Lan.

**Đáp án: D**

**Giải thích:**

ASEAN thành lập năm 1967 với 5 nước sáng lập:

- Indonesia,
- Malaysia,
- Philippines,
- Singapore,
- **Thái Lan.**

**Câu 21. Đối với Việt Nam, thắng lợi của cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam vào nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX có ý nghĩa lịch sử nào sau đây?**

- A. Bồi dưỡng, phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc.
- B. Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.
- C. Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Chứng tỏ đường lối khởi nghĩa của Đảng là đúng.

**Đáp án: A**

**Giải thích:**

Thắng lợi trong chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam có ý nghĩa:

- bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ,
- thể hiện và bồi dưỡng truyền thống yêu nước, tinh thần bảo vệ Tổ quốc.

Các phương án B, C, D gắn với những thời kì, nội dung khác.

**Câu 22. Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Hồ Chí Minh trong năm 1945 gắn liền với nội dung văn kiện trên?**

- A. Hình thành luận thuyết chính danh quốc gia dựa trên quyền dân tộc tự quyết và thực tiễn đấu tranh.
- B. Ưu tiên sử dụng khuôn khổ pháp lí quốc tế nhằm tìm kiếm một giải pháp bảo hộ tạm thời.
- C. Chủ trương chuyển tiếp sang mô hình quân chủ lập hiến nhằm ổn định tình hình chính trị - xã hội.
- D. Định hướng cách mạng theo chiến lược ngoại giao dân tộc gắn với xây dựng kinh tế.

**Đáp án: A**

**Giải thích:**

Trong **Tuyên ngôn Độc lập**, Hồ Chí Minh:

- khẳng định quyền dân tộc tự quyết,
- nêu rõ cơ sở thực tiễn: dân ta đã đánh đổ phát xít Nhật, lật đổ chế độ phong kiến, giành chính quyền,
- tuyên bố sự ra đời hợp pháp, chính đáng của nước Việt Nam độc lập.

Vì vậy A là nhận xét chính xác nhất.

- B sai vì không phải tìm giải pháp bảo hộ tạm thời.
- C sai vì Việt Nam đã xóa bỏ chế độ quân chủ.
- D không phản ánh đúng trọng tâm văn kiện.

**Câu 23. Theo đoạn tư liệu trên, Hồ Chí Minh đã công bố Việt Nam theo thể chế chính trị nào sau đây?**

- A. Xã hội chủ nghĩa.
- B. Tư bản chủ nghĩa.
- C. Dân chủ Cộng hòa.
- D. Phong kiến chuyên chế.

**Đáp án: C**

**Giải thích:**

Trong Tuyên ngôn Độc lập, Hồ Chí Minh tuyên bố thành lập **nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**.

Do đó thể chế được công bố là **Dân chủ Cộng hòa**.

**Câu 24. “Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị” được Hồ Chí Minh nhắc đến trong đoạn tư liệu phản ánh thực tế năm 1945,**

- A. tình hình quốc tế chưa tác động trực tiếp đến Việt Nam.
- B. Việt Nam đã giành được độc lập, tự do.
- C. Việt Nam đi theo chế độ tư bản chủ nghĩa.
- D. chính quyền Bảo Đại tiếp tục nắm quyền ở Việt Nam.

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

Câu nói đó phản ánh rõ:

- phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh,
- thực dân Pháp mất quyền thống trị,
- vua Bảo Đại thoái vị,
- cách mạng Việt Nam thắng lợi.

Vì vậy thực tế nổi bật là **Việt Nam đã giành được độc lập, tự do.**

- A sai vì tình hình quốc tế tác động rất mạnh đến Việt Nam.
- C sai hoàn toàn.
- D sai vì Bảo Đại đã thoái vị.

## **PHẦN II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI**

### **Câu 1**

Tư liệu nhấn mạnh: thực dân Pháp quyết tâm xâm lược trở lại; dân tộc Việt Nam chỉ còn hai con đường và quyết không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ.

**A. Hành động xâm lược của thực dân Pháp đặt Việt Nam đứng trước sự lựa chọn duy nhất để bảo vệ độc lập dân tộc là cầm vũ khí đứng lên kháng chiến.**

**Đúng**

**Giải thích:**

Tư liệu nêu rất rõ: hoặc chịu quay lại làm nô lệ, hoặc đấu tranh đến cùng để giành tự do, độc lập. Khi khả năng hòa hoãn không còn, con đường tất yếu là **kháng chiến vũ trang**.

**B. Đoạn tư liệu cho thấy thực dân Pháp quyết tâm xâm lược trở lại Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ hai.**

**Đúng**

**Giải thích:**

Ngay câu đầu của tư liệu đã khẳng định hành động của thực dân Pháp muốn chiếm nước ta là rõ rệt, không thể chối cãi.

**C. Với ý chí quyết tâm bảo vệ độc lập, Việt Nam đã từ chối con đường đấu tranh hòa bình với Pháp sau khi Cách mạng tháng Tám thành công.**

**Sai**

**Giải thích:**

Sau Cách mạng tháng Tám, Việt Nam **không từ chối ngay con đường hòa bình**. Ta đã nhiều lần nhân nhượng, đàm phán với Pháp để tránh chiến tranh, như Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946, Tạm ước 14/9/1946. Chỉ khi Pháp bội ước, chiến tranh là không tránh khỏi thì ta mới phát động toàn quốc kháng chiến.

**D. Do có sự đối lập về quan điểm trong vấn đề chủ quyền của Việt Nam nên Pháp và Việt Nam không thể tổ chức các hoạt động đối ngoại song phương.**

**Sai**

**Giải thích:**

Việt Nam và Pháp vẫn từng tiến hành đàm phán, kí kết văn kiện ngoại giao song phương trong năm 1946. Vì vậy nói “không thể tổ chức” là không đúng.

**Câu 2**

Tư liệu là điện Hồ Chí Minh gửi Xtalin ngày 21/10/1945, thể hiện mong muốn hòa bình nhưng kiên quyết không chấp nhận Pháp trở lại.

**A. Mục đích cao nhất của hoạt động đối ngoại của Việt Nam sau khi giành được độc lập là bảo vệ độc lập và hòa bình của Tổ quốc.**

**Đúng****Giải thích:**

Sau năm 1945, nhiệm vụ hàng đầu của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là giữ vững chính quyền, bảo vệ nền độc lập non trẻ, tranh thủ hòa bình để xây dựng đất nước.

**B. Tư liệu phản ánh về hoạt động đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.**

**Đúng****Giải thích:**

Điện gửi Xtalin ngày 21/10/1945 là hoạt động đối ngoại của chính quyền cách mạng sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

**C. Đường lối đối ngoại của Chính phủ Việt Nam vừa thể hiện thiện chí hòa bình, vừa thể hiện thái độ kiên quyết chống xâm lăng giành độc lập dân tộc và chính quyền về tay nhân dân.**

**Đúng****Giải thích:**

Tư liệu cho thấy hai mặt:

- mong muốn hợp tác, hòa bình lâu dài,
- kiên quyết chống việc Pháp quay trở lại xâm lược.

**D. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong những năm 1945 - 1946 là bộ phận tạo nên đường lối kháng chiến chống đế quốc, làm nên thắng lợi của nhân dân Việt Nam.**

**Sai****Giải thích:**

Giai đoạn 1945 - 1946, hoạt động đối ngoại chủ yếu nhằm **tránh cùng lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù, kéo dài hòa bình, củng cố lực lượng**. Chưa thể khái quát ngay là “bộ phận tạo nên đường lối kháng chiến chống đế quốc” theo cách diễn đạt này.

**Câu 3**

Tư liệu nêu đặc điểm của Liên hợp quốc: tính toàn cầu, tính toàn diện, nhiều cơ quan chuyên môn, hoạt động trên nhiều lĩnh vực.

**A. Hoạt động của Liên hợp quốc mang tính chất toàn diện, trong đó ưu tiên trước hết là việc kí kết các hiệp định hòa bình.**

**Sai****Giải thích:**

Liên hợp quốc hoạt động toàn diện, nhưng chức năng trọng yếu là **duy trì hòa bình và an ninh thế giới**, không phải “ưu tiên trước hết là việc kí kết các hiệp định hòa bình”.

**B. Liên hợp quốc là tổ chức quốc tế có tính chất toàn cầu.**

**Đúng**

**Giải thích:**

Tư liệu khẳng định thành phần của Liên hợp quốc gồm hầu hết các quốc gia độc lập trên mọi châu lục, nên đây là tổ chức quốc tế mang tính toàn cầu.

**C. Liên hợp quốc là tổ chức đa phương toàn cầu đầu tiên có nhiều cố gắng trong việc chi phối và điều tiết các mối quan hệ giữa các quốc gia độc lập có chủ quyền trên nguyên tắc tôn trọng chủ quyền bình đẳng của các quốc gia.**

**Đúng**

**Giải thích:**

Nhận định này phù hợp với vai trò lịch sử của Liên hợp quốc trong việc điều phối quan hệ quốc tế, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản như bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia.

**D. Một trong những đặc điểm ưu việt của Liên hợp quốc là tổ chức này phản ánh đúng sự cân bằng và cân đối quyền lực giữa các cường quốc thắng trận.**

**Sai**

**Giải thích:**

Liên hợp quốc có vai trò lớn, nhưng không thể nói tổ chức này “phản ánh đúng sự cân bằng và cân đối quyền lực” một cách tuyệt đối. Cơ chế hoạt động, nhất là quyền phủ quyết ở Hội đồng Bảo an, cho thấy nó vẫn chịu ảnh hưởng mạnh của tương quan quyền lực giữa các cường quốc.

**Câu 4**

Tư liệu nói về đường lối đối ngoại của Việt Nam: kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đấu tranh giữ hòa bình, củng cố quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào - Campuchia, tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**A. Bài học xuyên suốt của Việt Nam trong thời kì chiến tranh cách mạng và đổi mới là coi đoàn kết với các dân tộc ở Đông Dương là tiền đề để gây dựng quan hệ với các cường quốc.**

**Sai**

**Giải thích:**

Tư liệu không nói đoàn kết Đông Dương là “tiền đề để gây dựng quan hệ với các cường quốc”. Nội dung chính là đoàn kết khu vực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để bảo vệ hòa bình và Tổ quốc.

**B. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại là chủ trương của Việt Nam trong thời kì chiến tranh cũng như thời kì hòa bình.**

**Đúng**

**Giải thích:**

Đây là quan điểm lớn, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam, đúng trong cả thời chiến lẫn thời bình.

**C. Một trong những điểm sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kì đổi mới đất nước là nhận thức được sự nguy hiểm của chính sách chạy đua vũ trang đối với hòa bình thế giới.**

**Sai**

**Giải thích:**

Nhận thức về nguy cơ chiến tranh, chạy đua vũ trang không phải chỉ đến thời Đổi mới mới có, nên nói đây là “điểm sáng tạo” riêng của thời kì Đổi mới là chưa chuẩn.

**D. Tư liệu phản ánh về đường lối đối ngoại của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.**

**Đúng**

**Giải thích:**

Nội dung tư liệu phù hợp với đường lối đối ngoại của Việt Nam trong thời kì sau thống nhất đất nước, nhất là giai đoạn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh quốc tế mới.